

Số: 15 /BC-TASCO

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY NIÊM YẾT  
(6 tháng đầu năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Tasco
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 4 tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (84-4) 3773 8558
- Fax : (84-4) 3773 8559
- Email : [quanlycodong@tasco.com.vn](mailto:quanlycodong@tasco.com.vn)
- Vốn điều lệ : 2.510.589.130.000 đồng
- Mã chứng khoán : HUT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	19/5/2018	Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):**

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HDQT	39	100%	
2	Bà Phạm Thị Chi	Thành viên HDQT	39	100%	
3	Bà Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HDQT	38	97,4%	Đi công tác
4	Bà Trần Hải Yến	Thành viên HDQT	38	97,4%	Đi công tác
5	Ông Nguyễn Việt Tân	Thành viên HDQT	39	100%	
6	Bà Đỗ Thanh Hương	Thành viên HDQT độc lập	36	92,3%	Chưa là TV HDQT

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ của Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua những hoạt động cụ thể như sau:

- Thường xuyên giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội Đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Điều lệ công ty đã ban hành.

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư; đánh giá việc thực hiện kinh doanh, đầu tư để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2018 đã đề ra.

- Giám sát tình hình quản lý tài chính của Công ty, quản lý các chi phí đầu tư để phòng ngừa những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định pháp luật, chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

STT	Tiểu ban	Nhiệm vụ chính
1	Tiểu ban chiến lược và đầu tư	<ul style="list-style-type: none"><li>- Định hướng xây dựng và đề xuất phê duyệt chiến lược tổng thể;</li><li>- Giám sát thực hiện chiến lược thông qua các báo cáo định kỳ về các vấn đề chiến lược, đầu tư;</li><li>- Thảo luận và đề xuất phê duyệt kế hoạch kinh doanh cho công ty và các công ty con;</li><li>- Đề xuất phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền (theo cơ chế phân quyền);</li><li>- Định hướng xây dựng và đặt mục tiêu cho doanh nghiệp;</li><li>- Đề xuất phê duyệt kế hoạch tài chính và phân bổ vốn;</li><li>- Giám sát hiệu quả hoạt động so với mục tiêu/kế hoạch.</li></ul>
2	Tiểu ban nhân sự và văn hóa doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự (tuyển dụng, duy trì nhân tài, chế độ lương thưởng/đãi ngộ)</li><li>- Giám sát đánh giá kết quả công việc của các cá nhân chủ chốt và cân đối giữa hiệu quả công việc với chế độ đãi ngộ; Giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng;</li><li>- Hỗ trợ HĐQT trong việc đề xuất và lựa chọn các ứng viên cho các vị trí điều hành và các vị trí HĐQT khi có yêu cầu;</li><li>- Giám sát và lập kế hoạch cho việc phát triển nhân sự kế thừa;</li><li>- Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp;</li><li>- Đảm bảo công ty tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và đóng góp vào việc xây dựng một bầu không khí tin cậy lẫn nhau trong công ty;</li><li>- Phát hiện và ngăn chặn những vi phạm của công ty đối với các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn đạo đức.</li></ul>
3	Tiểu ban kiểm toán và Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHCĐ, các quyết định/quy chế của HĐQT;</li><li>- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các chính sách, quy chế và quy trình nội bộ trong hoạt động kinh doanh;</li><li>- Thực hiện chức năng quản trị rủi ro các hoạt động của Công ty thông qua việc yêu cầu và phối hợp với các bộ phận liên quan trong Công ty</li></ul>

		thu thập, phân tích và đề ra các giải pháp xử lý cần thiết đối với các sự kiện chứa đựng nguy cơ rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
4	Tiêu ban tài chính và kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và kế hoạch Tài chính-Kế toán của Công ty;</li> <li>- Chủ trì xây dựng, sửa đổi hệ thống quản trị tài chính và hệ thống kế toán tại Công ty;</li> <li>- Tư vấn xây dựng hệ thống quản trị tài chính và kế toán tại công ty con;</li> <li>- Duy trì và phát triển quan hệ với các đối tác tài chính lớn, các cơ quan quản lý nhà nước liên quan;</li> <li>- Tham gia lập chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược Công ty;</li> <li>- Xây dựng, sửa đổi và giám sát thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty mảng tài chính và kế toán;</li> <li>- Giám sát quản lý quan hệ cổ đông.</li> </ul>

Từng thành viên Hội đồng quản trị luôn thực hiện nhiệm vụ của mình và phát huy vai trò của các Trưởng tiêu ban trong công tác quản trị và giám sát hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Ban Tổng giám đốc điều hành theo đúng văn hóa và giá trị cốt lõi của Công ty và theo quy định pháp luật.

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I. Nghị quyết Hội đồng quản trị</b>			
1	01/2018/NQ-HĐQT	24/01/2018	Ứng hộ chương trình Vì người nghèo tại Hội nghị Vòng tay nhân ái
2	02/2018/NQ-HĐQT	31/01/2018	Lựa chọn Bảo hiểm khám chữa bệnh cho Quản lý cấp cao và Bảo hiểm tai nạn cho CBNV ký HĐLĐ chính thức
3	02 <sup>A</sup> /2018/NQ-HĐQT	31/01/2018	Điều chỉnh chính sách bán hàng một số căn còn lại thuộc Dự án Khu nhà ở sinh thái Xuân Phương
4	03/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Phê duyệt kết quả BSC hoàn thành năm 2017 của TASCO
5	04/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Chi trả lương hiệu quả năm 2017
6	05/2018/NQ-HĐQT	10/02/2018	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2018
7	06/2018/NQ-HĐQT	20/03/2018	Điều chỉnh giá bán sản thương mại (Tầng 1 và 2) dự án South Building
8	07/2018/NQ-HĐQT	22/03/2018	Thay đổi cơ cấu tổ chức, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của AN NHIÊN
9	09/2018/NQ-HĐQT	26/03/2018	Thông qua Kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2018
10	11/2018/NQ-HĐQT	18/04/2018	Đặt lại tên thương hiệu AN NHIÊN
11	14/2018/NQ-HĐQT	27/06/2018	Chuyển nhượng cổ phần của Tasco tại Tasco Năng lượng
<b>II. Quyết định của HĐQT</b>			
1	02/2018/QĐ-HĐQT	29/01/2018	Phê duyệt Bản giao BSC năm 2018 TASCO
2	03/2018/QĐ-HĐQT	05/03/2018	Miễn nhiệm Chủ tịch công ty Dịch vụ Tasco
3	04/2018/QĐ-HĐQT	05/03/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch công ty Dịch vụ Tasco

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	05/2018/QĐ-HĐQT	09/03/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Tasco Hải Phòng
5	06/2018/QĐ-HĐQT	09/03/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Tasco Hải Phòng
6	07/2018/QĐ-HĐQT	16/03/2018	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật, sửa đổi, bổ sung điều lệ Dịch vụ Tasco
7	08/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Miễn nhiệm, Bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên T'Hospital
8	09/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Tasco Quảng Bình
9	10/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Tasco Quảng Bình
10	11/2018/QĐ-HĐQT	09/04/2018	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Tasco Quảng Bình
11	12/2018/QĐ-HĐQT	24/4/2018	Ban hành chế tài xử lý trong việc chậm thực hiện các kiến nghị kiểm toán nội bộ
12	13/2018/QĐ-HĐQT	01/06/2018	Tăng vốn điều lệ và thay đổi ND đăng ký kinh doanh T'Hospital
13	14/2018/QĐ-HĐQT	21/6/2018	Phê duyệt Tiêu chí tìm kiếm cơ hội đầu tư và Chính sách khen thưởng trong công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 6 tháng đầu năm 2018):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Ban kiểm soát của Công ty CP Tasco gồm 3 thành viên:

- Bà Bùi Kim Ngân                      - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Ngọc                        - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Dương Thụ              - Thành viên Ban kiểm soát

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, BKS đã hoàn thành việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ở nhiều hoạt động, bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: BKS đã theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai và ghi nhận Ban lãnh đạo Công ty đã và đang thực hiện đúng kế hoạch đề ra trong Nghị quyết.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2018: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, trao đổi trực tiếp với kiểm toán độc lập trong đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 để kịp thời cập nhật, đánh giá kết quả kiểm toán trước khi Công ty phát hành báo cáo ra công chúng.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, BKS đã chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ tính tuân thủ và hiệu quả của Ban lãnh đạo trong thực hiện các quy chế, quy trình sản xuất kinh doanh. Với kết quả kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2018, BKS đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đã được xây dựng và không ngừng được bổ sung, điều chỉnh đảm bảo tăng cường các chốt kiểm soát và phù hợp đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Lãnh đạo Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm

tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

BKS đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **4. Hoạt động khác của BKS:**

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Trưởng BKS đã phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Trong 6 tháng đầu năm 2018, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo trong và ngoài nước.

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

##### ***1. Danh sách về người có liên quan của công ty:***

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT							
	Trần Thị Cúc									
	Phạm Thị Nhài									
	Phạm Thế Hùng									
2	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT							
	Lê Quân Cần									
3	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT							
	Vũ Duy Hưng									
	Vũ Duy Lộc									
4	Trần Hải Yến		Thành viên HĐQT							
	Phạm Thị Nhân									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Nguyễn Việt Tân		Thành viên HĐQT							
	Lưu Đàm Ngọc Anh									
6	Đỗ Thanh Hương		Thành viên HĐQT độc lập				29/1/2018			
7	Nguyễn Văn Dũng		Tổng giám đốc							
8	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc							
9	Trương Văn Thịnh		Phó Tổng giám đốc					2/5/2018	Chuyển công tác	
10	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng							
	Lê Anh Vũ									
11	Bùi Kim Ngân		Trưởng BKS							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
12	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS							
13	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS							



2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:*

Không có.

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:*

Không có.

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:*

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):*

Không có.

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:*

Không có

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:*

Không có

11 1 5 1 10 11

L

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT					21.684.863	8,637%	
2	Trần Thị Cúc							98.688	0,039%	
3	Phạm Thị Nhài							69.672	0,028%	
4	Phạm Thế Hùng							29.204	0,012%	
5	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT					1.967.400	0,784%	
6	Lê Quân Cần							2.160.000	0,860%	
7	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT					3.466.628	1,381%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Nguyễn Văn Dũng		Tổng giám đốc					54.435	0,022%	
16	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc					223.776	0,089%	
17	Trương Văn Thịnh		Phó Tổng giám đốc					772.848	0,308%	Không còn là người nội bộ kể từ ngày 2/5/2018
18	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng					178.653	0,071%	
19	Lê Anh Vũ							3.724	0,001%	
20	Bùi Kim Ngân		Trưởng BKS					0	0,000%	
21	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS					86.436	0,034%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
22	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS					24	0,000%	
<b>Tổng cộng</b>								<b>40.299.309</b>	<b>16,052%</b>	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	21.684.863	8,637%	21.684.863	8,637%	
2	Trần Thị Cúc	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	98.688	0,039%	98.688	0,039%	
3	Phạm Thị Nhài	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	69.672	0,028%	69.672	0,028%	
4	Phạm Thế Hùng	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	29.204	0,012%	29.204	0,012%	
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	1.967.400	0,784%	1.967.400	0,784%	
6	Lê Quán Cần	NCLQ của bà Phạm Thị Chi	2.160.000	0,860%	2.160.000	0,860%	
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	3.466.628	1,381%	3.466.628	1,381%	
8	Vũ Duy Hưng	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	1.407.214	0,561%	1.407.214	0,561%	
9	Vũ Duy Lộc	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	736.560	0,293%	736.560	0,293%	
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	2.080.000	0,828%	2.080.000	0,828%	
11	Phạm Thị Nhân	NCLQ của bà Trần Hải Yến	4.095.743	1,631%	4.095.743	1,631%	
12	Nguyễn Việt Tân	Thành viên HĐQT	1.002.001	0,399%	1.002.001	0,399%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh	NCLQ của ông Nguyễn Việt Tân	181.440	0,072%	181.440	0,072%	
14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,000%	0	0,000%	

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
15	Nguyễn Văn Dương	Tổng giám đốc	54.435	0,022%	54.435	0,022%	
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	223.776	0,089%	223.776	0,089%	
17	Trương Văn Thịnh	Phó Tổng giám đốc	772.848	0,308%	772.848	0,308%	
18	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	178.653	0,071%	178.653	0,071%	
19	Lê Anh Vũ	NCLQ của bà Trần Thị Thanh	3.724	0,001%	3.724	0,001%	
20	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	0	0,000%	0	0,000%	
21	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	86.436	0,034%	86.436	0,034%	
22	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	24	0,000%	24	0,000%	
			<b>40.299.309</b>	<b>16,052%</b>	<b>40.299.309</b>	<b>16,052%</b>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP, TC;

*[Handwritten mark]*

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



*[Handwritten signature]*

Phạm Quang Dũng

)